

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 58 /2024/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Nông, ngày 27 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số:75/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu 3, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

**Bị đơn:** Chị Trần Thị Nhật L, sinh năm 1999

Địa chỉ: Khu 10, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81,82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5,6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị Nhật L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị Nhật L thống nhất xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Bùi Trần Ngọc Anh, sinh ngày 07/12/2015; cháu Bùi Trần Anh Thư, sinh ngày 01/7/2021 và cháu Bùi Trần Gia Hân, sinh ngày 01/5/2023.

Khi ly hôn anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị Nhật L thống nhất thỏa thuận: Giao 03 con chung là cháu Bùi Trần Ngọc Anh; cháu Bùi Trần Anh Thư và cháu Bùi Trần Gia Hân cho chị Lệ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Tuấn Anh cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Lệ số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu

đồng)/01 tháng/03 cháu, kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

**Về tài sản chung:** Anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị Nhật L thống nhất xác định không có tài sản chung nên không đề nghị tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị Nhật L thống nhất xác định không có nên không đề nghị tòa án giải quyết.

**Về công sức đóng góp gia đình:** Anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị Nhật L thống nhất xác định không có nên không đề nghị tòa án giải quyết.

**Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Anh Bùi Tuấn A xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**Về án phí cấp dưỡng nuôi con:** Anh Bùi Tuấn A phải chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

(Xác nhận Anh Bùi Tuấn A đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số 0003454 ngày 10 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7,7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND H. Tam Nông;
- UBND xã Hương Nộn.
- Chi cục THADS H.Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thơm**



